

Số: 59 /NQ-HĐND

Yên Dũng, ngày 19 tháng 7 năm 2016

**NGHỊ QUYẾT**  
**Về việc điều chỉnh danh mục phân bổ vốn**  
**các công trình xây dựng cơ bản năm 2016**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN YÊN DŨNG**  
**KHÓA XIX, KỲ HỌP THỨ 2**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 16/12/2002;

Xét Tờ trình số 55/TTr-UBND ngày 08/7/2016 của UBND huyện về việc đề nghị điều chỉnh danh mục phân bổ vốn các công trình xây dựng cơ bản năm 2016; báo cáo thẩm tra của ban Kinh tế - Xã hội HĐND huyện và ý kiến thảo luận của đại biểu,

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Điều chỉnh danh mục phân bổ vốn các công trình xây dựng cơ bản năm 2016: *(Có danh mục chi tiết kèm theo).*

UBND huyện có trách nhiệm chỉ đạo thực hiện nghiêm túc Luật Thực hành tiết kiệm chống lãng phí, Luật Xây dựng, Luật Đấu thầu và các quy định về đầu tư XD CB.

**Điều 2.** Giao cho UBND huyện thực hiện Nghị quyết này.

Thường trực HĐND, các Ban của HĐND và đại biểu HĐND huyện phối hợp với Ủy ban MTTQ huyện, các đoàn thể nhân dân tăng cường kiểm tra, giám sát thực hiện Nghị quyết.

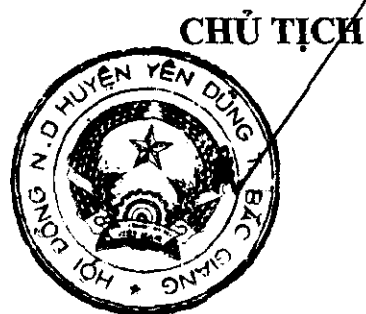
Nghị quyết này được HĐND huyện Yên Dũng khóa XIX, kỳ họp thứ 2 thông qua./.

**Nơi nhận:**

- TT.HĐND, UBND tỉnh (b/c);
- TT.Huyện ủy, TT HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Các ban thuộc HĐND huyện;
- Các ĐB HĐND huyện khoá XIX;
- Lưu: VT.

**Bản điện tử:**

- Các cơ quan TW, tỉnh đóng trên địa bàn;
- Các ban, cơ quan trực thuộc Huyện ủy;
- Ủy ban MTTQ và các đoàn thể nhân dân huyện;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện;
- Các tổ chức hội trên địa bàn huyện;
- Thường trực HĐND, UBND các xã, thị trấn;
- VP: LĐ, các CV TH.



**Phan Thế Tuấn**

**BIỂU ĐIỀU CHỈNH**  
**DANH MỤC KẾ HOẠCH VỐN CÁC CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG CƠ BẢN NĂM 2016**  
**NGUỒN VỐN NGÂN SÁCH HUYỆN**

(Kèm theo Nghị quyết số 19/NQ-HĐND ngày 19/1/2016 của HĐND huyện Yên Dũng)

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Danh mục dự án	Kế hoạch năm 2016 tại NQ số 45/NĐ-HĐND ngày 18/12/2015	Điều chỉnh giảm	Điều chỉnh tăng	Kế hoạch cả năm sau điều chỉnh
<b>A1</b>	<b>DỰ KIẾN THU TIỀN SỬ DỤNG ĐẤT</b>	<b>90.000</b>			<b>90.000</b>
1	Phân chia NS tỉnh 10%	9.000			9.000
2	Phân chia cấp ngân sách (NS huyện, xã)	81.000			81.000
a	Phân chia cấp ngân sách xã (TT15%, xã 35%)	26.700			26.700
b	Phân chia cấp ngân sách huyện	54.300			54.300
+	GPMB&XDHT dự kiến	14.751			14.751
	Trả nợ dự án hoàn thành Hạ tầng kỹ thuật				
	GPMB+XD hạ tầng kỹ thuật mới năm 2016				
+	Vốn đầu tư XDCB ngân sách huyện	39.549			39.549
<b>A2</b>	<b>Nguồn vốn XDCB từ thu tiền SDD năm 2015 (không bao gồm đầu tư CSHT và bồi thường GPMB)</b>	<b>39.549</b>	<b>950</b>	<b>950</b>	<b>39.549</b>
<b>I</b>	<b>Trả nợ dự án hoàn thành</b>	<b>20.103</b>	<b>950</b>	<b>950</b>	<b>20.103</b>
1	Hỗ trợ KCH trường, lớp học	3.000			3.000
2	Hỗ trợ trạm y tế xã đạt chuẩn	2.000			2.000
3	Hỗ trợ đường GTNT	4.274			4.274
4	Cải tạo sân vườn Huyện Ủy-HĐND - UBND huyện Yên Dũng	200			200
5	Cải tạo và xây mới hạng mục: Phụ trợ sân vườn Huyện Ủy-HĐND - UBND huyện Yên Dũng	2.100			2.100
6	Xây dựng nhà làm việc cho các cơ quan đơn vị UBND huyện Yên Dũng	2.600			2.600
7	Quy hoạch Tổng mặt bằng Khu đất Trung tâm Bồi dưỡng chính trị huyện, Trường tiểu học, trường mầm non thị trấn Neo	135			135
8	Điều chỉnh Quy hoạch chi tiết xây dựng khu dân cư mới tiểu khu 3,4,5 thị trấn Neo	200			200
9	Dịch chuyển đường điện 35Kv thôn Yên Sơn, xã Tiên Phong Dũng (đoạn từ vị trí cột số 27/371-E7.12 đến vị trí cột số 31/371-E7.12 thuộc lộ 371-E7.12)	950	950		-
10	Xử lý vi phạm đường dây 35Kv nhánh Thanh Vân van khoảng cột 25 - 26/GN nhánh ghènh nghệ để đảm bảo tiêu chí số 4 về điện NTM xã Đức Giang	158			158

STT	Danh mục dự án	Kế hoạch năm 2016 tại NQ số 45/NĐ-HĐND ngày 18/12/2015	Điều chỉnh giảm	Điều chỉnh tăng	Kế hoạch cả năm sau điều chỉnh
11	Điều chỉnh qui hoạch sử dụng đất năm 2020 , kế hoạch sử dụng đất năm 2016	1.146			1.146
12	Đo đạc bản đồ, cấp giấy sau dồn điền đổi thửa (3 xã Tiến Dũng, Thắng Cương, Cảnh Thụy	1.200			1.200
13	Hỗ trợ trạm nước sạch xã Lão Hộ	1.200			1.200
14	Sửa chữa hội trường và nhà ăn UBND huyện	500			500
15	Sửa chữa nhà Huyện ủy	200			200
16	Điều chỉnh qui hoạch Nông thôn mới 6 xã	240			240
17	Xây dựng đường điện hạ áp 0.4kV tại thị trấn Neo và thị trấn Tân Dân, huyện Yên Dũng			950	950
<b>II</b>	<b>Công trình chuyển tiếp</b>	<b>1.700</b>			<b>1.700</b>
18	Quy hoạch chi tiết khu dân cư mới 23ha tại xã Tiên Phong ( vị trí nhà máy Thạch Bàn cũ)	700			700
19	Hỗ trợ xây dựng trường tiểu học Tiến Dũng	1.000			1.000
<b>III</b>	<b>Công trình khởi công mới</b>	<b>4.400</b>			<b>4.400</b>
20	Hỗ trợ xây dựng khu thể thao xã Tư Mại	500			500
21	Trường mầm non Hương Gián số 2, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang, hạng mục: Nhà lớp học 04 phòng và các hạng mục phụ trợ	2.000			2.000
22	Các hạng mục phụ trợ Trung tâm y tế dự phòng huyện Yên Dũng	500			500
23	Sửa chữa khu nhà một cửa UBND huyện và nhà để xe	400			400
24	Đổi ứng xây dựng Ban chỉ huy quân sự huyện	1.000			1.000
<b>IV</b>	<b>Ngân hàng chính sách xã hội vay</b>	<b>250</b>			<b>250</b>
<b>V</b>	<b>Hỗ trợ cho vay quỹ Hội Nông dân</b>	<b>200</b>			<b>200</b>
<b>VI</b>	<b>Chương trình xây dựng nông thôn mới</b>	<b>2.000</b>			<b>2.000</b>
<b>VII</b>	<b>Thường các xã về đích NTM</b>	<b>600</b>			<b>600</b>
<b>VIII</b>	<b>Trả nợ vốn vay tín dụng ưu đãi của Chính Phủ</b>	<b>296</b>			<b>296</b>
<b>IX</b>	<b>Trả nợ vốn vay Quỹ đất tỉnh</b>	<b>10.000</b>			<b>10.000</b>